

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 01 - 2022

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Vinh

2. Ông Trần Thành Đô

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh BG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 286/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị C, sinh năm 1994 - *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Xóm C, xã D, Tp. BG, tỉnh BG.

*** Bị đơn:** Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện LG, tỉnh BG.

(Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG).

(Anh Quyền vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Nguyên đơn chị Vũ Thị C tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo trình bày:* Chị và anh Phạm Văn Q đã tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện LG, tỉnh BG vào ngày 30/12/2014. Sau khi kết hôn, chị về nhà anh Quyền làm dâu ngay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Từ năm 2016 vợ chồng bắt đầu nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên

nhân do anh Quyền không quan tâm đến vợ con, đi làm không đưa tiền để chi tiêu cuộc sống và nuôi con. Bản thân chị phải là người lo kinh tế nuôi cả nhà. Chị phải đưa con về bên ngoại để nhờ bên ngoại hỗ trợ chăm sóc con để chị đi làm. Chị đã nói chuyện với anh Quyền nhiều lần về trách nhiệm và công việc của vợ chồng nhưng anh Quyền không thay đổi cách sống mà còn sa ngã vào tệ nạn nghiện hút. Nhiều lần vợ chồng xô xát, cãi nhau, anh Quyền có lần đánh chị. Bố mẹ chồng chị đã mất, chồng chị là con một, họ hàng bên nội ngoại đều đông viên vợ chồng làm ăn nhưng mâu thuẫn giữa chị và anh Quyền quá lớn. Anh Quyền mang hết tài sản đi bán và đòi bán cả nhà cả đất. Chị đã đưa các con về ngoại sinh sống từ đầu năm 2021 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Quyền.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 con chung là Phạm Thị Lan Anh, sinh ngày 13/9/2016 và Phạm Thị Lan Phương sinh ngày 18/5/2019. Khi ly hôn chị xin được nuôi cả 2 con, chị không yêu cầu anh Quyền phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên chị làm đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt tại Tòa án.

* Ngày 21/12/2021, Tòa án làm việc với anh Phạm Văn Q - bị đơn trong vụ án, anh Quyền trình bày như sau: Anh đã nhận được thông báo thụ lý của Tòa án nhân dân huyện LG thông báo cho anh biết việc chị Vũ Thị C khởi kiện xin ly hôn và giải quyết con chung với anh. Hiện nay anh đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG do phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Anh xác nhận về thời gian, điều kiện kết hôn, tình trạng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng như chị Cẩm trình bày là đúng. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Cẩm ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Phạm Thị Lan Anh, sinh năm 2016 và Phạm Thị Lan Phương sinh năm 2019. Khi ly hôn chị Cẩm xin được nuôi cả 2 con, chị không yêu cầu anh phải cấp dưỡng nuôi con thì anh hoàn toàn đồng ý.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do hiện nay anh đang bị tạm giam trong vụ án hình sự nên anh xin vắng mặt toàn bộ trong quá trình giải quyết vụ án.

* Tại biên bản xác minh với chính quyền địa phương ngày 30/12/2021 cho biết: Quá trình chung sống tại địa phương, anh Quyền và chị Cẩm là công dân có ĐKKTT tại địa phương. Tuy nhiên, anh Quyền đang bị bắt trong vụ án

Trộm cắp tài sản, chị Cẩm cùng 02 con đã về nhà ngoại sinh sống ở xã D, thành phố BG. Địa phương không nắm rõ nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Cẩm và anh Quyền. Nay chị Cẩm khởi kiện xin ly hôn và giải quyết về con chung tại Tòa án thì địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Do chị Cẩm có đơn xin từ chối hòa giải, anh Quyền đang bị tạm giam có đơn xin vắng mặt tại Tòa án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

* Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Vũ Thị C, bị đơn anh Phạm Văn Q đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử công bố các lời khai, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tại phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký phiên tòa là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn xin vắng mặt, nên HĐXX xét xử là đúng. Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ vợ chồng xử cho chị Cẩm được ly hôn anh Quyền; Về con chung: Giao cho chị Cẩm chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục 02 con là Phạm Thị Lan Anh, sinh ngày 13/9/2016 và Phạm Thị Lan Phương sinh ngày 18/5/2019. Về cấp dưỡng nuôi con, phân chia tài sản chung, chị Cẩm không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Chị Cẩm phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của chị Vũ Thị C cùng các tài liệu nộp theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức, nội dung đơn khởi kiện. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình cụ thể là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Phạm Văn Q trước khi bị tạm giam có hộ khẩu cư trú tại Thôn A, xã X, huyện LG, tỉnh BG nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện LG.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện LG đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành nghiêm túc, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị C và anh Phạm Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện LG ngày 30/12/2014, nên quan hệ hôn nhân của chị Cẩm và anh Quyền là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Cả chị Cẩm, anh Quyền đều xác nhận trong quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, bản thân anh Quyền nghiện ma túy, kinh tế gia đình khó khăn, cả hai đều đồng ý ly hôn. HĐXX thấy, tình trạng mâu thuẫn của chị Cẩm và anh Quyền đã kéo dài, hai bên không mong muốn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Tòa án căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Vũ Thị C và anh Phạm Văn Q ly hôn.

[4]. Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Cẩm và anh Quyền có 02 con chung là Phạm Thị Lan Anh, sinh ngày 13/9/2016 và Phạm Thị Lan Phương sinh ngày 18/5/2019. Chị Cẩm có nguyện vọng được nuôi cả 02 con chung, anh Quyền đồng ý để chị Cẩm nuôi cả 02 con chung, HĐXX xét thấy: Hiện nay anh Quyền đang bị tạm giam trong vụ án hình sự, anh Quyền đồng ý để chị Cẩm nuôi dưỡng chăm sóc cả 02 con chung. Để đảm bảo quyền lợi của con chung nên cần giao cho chị Cẩm tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục các con chung là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 2, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Cẩm không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh Quyền có quyền thăm nom con chung và không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

[5]. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Cẩm phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị C và anh Phạm Văn Q ly hôn.
2. Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Lan Anh, sinh ngày 13/9/2016 và Phạm Thị Lan Phương sinh ngày 18/5/2019 cho chị Vũ Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Quyền có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

3. Về án phí:

- Chị Vũ Thị C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Cẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012437 ngày 11/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LG. Xác nhận chị Cẩm đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Cẩm, anh Quyền vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện BG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- TAND tỉnh BG;
- UBND xã X;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Thiêm